

GÓP PHẦN NHẬN DIỆN VĂN HÓA ĐỌC

NGUYỄN THẾ DŨNG

Tóm tắt

Văn hóa đọc là một phạm trù vừa trừu tượng vừa đa nghĩa. Tuy nhiên, việc nhận diện văn hóa đọc của một cá nhân hoặc của một cộng đồng hiện nay còn nhiều quan niệm khác nhau, mỗi quan niệm có một cách tiếp cận riêng. Trong bài viết này, chúng tôi đưa ra 9 thành tố (mục đích đọc, nội dung đọc, thị hiếu đọc, trình độ đọc, tính tích cực đọc, phương pháp đọc, kỹ năng đọc, thói quen đọc và thái độ đọc) để nhận diện văn hóa đọc, đó cũng là những tiêu chí để đánh giá, uốn nắn, điều chỉnh việc đọc của cá nhân và cộng đồng.

Từ khóa: Văn hóa đọc, thành tố văn hóa đọc, tiêu chí văn hóa đọc, nhận diện văn hóa đọc

Abstract

Reading culture is a category that is both abstract and semantic. However, the recognition of the reading culture of an individual or a community nowadays has many different concepts, each concept with its own approach. In this article, we present 9 elements (reading purpose, reading content, reading taste, reading comprehension, reading positivity, reading methods, reading skills, reading habits and reading attitudes) to identify reading culture. These also are criteria for assessing, shaping, regulating the reading of individual and community.

Keywords: Reading culture, elements of reading culture, reading culture criteria, recognize reading culture

Để nhận diện được văn hóa đọc, cần phải căn cứ vào những biểu hiện ra bên ngoài của hoạt động đọc sách. Những biểu hiện ấy, bằng việc quan sát, nghe, trao đổi, tìm hiểu,... chúng ta có thể nhận biết được. Những biểu hiện đó cho thấy người đọc đọc để làm gì, đọc cái gì, đọc bao nhiêu, đọc ở trình độ nào, đọc cách nào, hiệu quả của việc đọc ra sao? Thái độ ứng xử của người đọc trước trong và sau khi đọc như thế nào? ... Để trả lời được những câu hỏi này, cần thiết phải xây dựng một hệ thống các tiêu chí biểu đạt quá trình đọc. Hệ thống tiêu chí này chính là các thành tố của văn hóa đọc. Trong đời sống xã hội, văn hóa đọc có giá trị to lớn đối với sự phát triển của cá nhân và của cộng đồng.

1. Các thành tố của văn hóa đọc

1.1. Mục đích đọc

Đây là yếu tố xác định động cơ dẫn đến hoạt động đọc của mỗi người. Đọc để làm gì? Đọc có thể có nhiều mục đích khác nhau. Có những mục đích đúng đắn như để học tập, để nghiên cứu, để nắm thông tin, để có kiến thức phục vụ sản xuất, để tu dưỡng, để giải trí,... Nhưng cũng có những mục đích đọc không tốt như để thỏa mãn dục vọng thấp hèn, để khoe khoang, để làm những chuyện xấu xa, hoặc để "giết" thời giờ,... Mục đích đọc thường gắn với nghề nghiệp hoặc công việc mà người đọc đang đảm nhiệm. Mục đích đọc được coi là tốt khi nó phù hợp với công việc và nghề nghiệp của người đọc ấy.

1.2. Nội dung đọc

Yếu tố này xác định lĩnh vực tri thức mà người đọc cần chiếm lĩnh. Nội dung đọc thường gắn liền với nghề nghiệp, với lĩnh vực đang nghiên cứu, học tập hoặc gắn liền với nội dung mà người đọc ưa thích. Nội dung đọc thường gắn liền với mục đích đọc. Một mục đích đọc tốt sẽ dẫn đến một nội dung đọc tốt và ngược lại. Sự thăng tiến về trình độ, về nhận thức và hành động của mỗi con người thường do nội dung đọc quyết định. Chất lượng nội dung đọc của mỗi người tùy thuộc vào năng lực lựa chọn tài liệu để đọc. Định hướng cho người đọc, nhất là người đọc trẻ tuổi hoặc người đọc có trình độ học vấn thấp đến với những nội dung tốt thường là một nhiệm vụ quan trọng của các cán bộ thư viện và những người làm công tác giảng dạy, các chuyên gia hướng dẫn và nghiên cứu...

1.3. Thị hiếu đọc

Thị hiếu đọc là yếu tố xác định sự yêu thích, cảm hứng, đam mê của người đọc đối với một lĩnh vực tri thức nào đó hoặc một loại hình tài liệu nào đó. Khi gặp một tài liệu phù hợp với thị hiếu, người đọc sẽ đọc một cách hứng thú, nhanh chóng và hiểu biết một cách sâu sắc, đồng thời cũng nhớ được lâu bền hơn. Việc đọc lúc đó trở thành niềm vui - một thú vui tao nhã. Thị hiếu đọc là một trong những yếu tố kích thích tính tích cực đọc và củng cố thói quen đọc cho con người.

1.4. Trình độ đọc

Trình độ đọc là yếu tố xác định mức độ cao thấp, nông sâu, rộng hẹp của hoạt động đọc của con người. Trình độ đọc được quy định bởi trình độ học vấn, nghề nghiệp và lứa tuổi của người đọc. Trình độ đọc là yếu tố quyết định việc lựa chọn tài liệu và phương pháp đọc. Những người đọc có trình độ học vấn cao thường lựa chọn những tài liệu chuyên sâu. Người có trình độ học vấn phổ thông thường lựa chọn các tài liệu phổ cập, tổng quát và cơ bản.

1.5. Tính tích cực đọc

Tính tích cực đọc là yếu tố xác định mức độ hoặc số lượng đọc của mỗi người; xác định việc đọc nhiều hay ít tài liệu; thường xuyên hay không thường xuyên; đầu tư nhiều hay ít thời gian cho việc đọc,... Kinh nghiệm thực tế cho thấy, người có trình độ học vấn càng cao thì tính tích cực đọc càng cao. Mức độ, tốc độ thăng tiến của mỗi con người cũng tùy thuộc vào tính tích cực đọc.

1.6. Phương pháp đọc

Phương pháp đọc là yếu tố xác định cách tiếp nhận kiến thức (thông tin) trong quá trình đọc sách. Khi có phương pháp đọc đúng, năng suất đọc sẽ cao hơn và hao phí năng lượng dùng cho việc đọc sẽ giảm đi. Có nhiều phương pháp đọc khác nhau: đọc lướt, đọc chọn, đọc nghiên cứu, đọc nghiền ngẫm, ... Tùy theo mục đích đọc, tùy theo loại hình và trình độ tài liệu mà áp dụng phương pháp đọc cho phù hợp. Việc hướng dẫn phương pháp đọc cho người đọc, nhất là đối với thanh thiếu niên cũng là một nhiệm vụ quan trọng của các thư viện.

1.7. Kỹ năng đọc

Kỹ năng đọc là yếu tố xác định năng lực của người đọc. Kỹ năng đọc liên quan đến việc đọc nhanh hay chậm, hiểu đúng hay sai, sâu sắc hay nông cạn, nhớ được nhiều hay ít, hời hợt hay lâu bền, khả năng liên tưởng mạnh hay yếu với thực tiễn. Kỹ năng đọc được hình thành qua quá trình rèn luyện và tùy thuộc vào nhiều yếu tố: trí thông minh, mức độ tập trung, phương pháp sử dụng, năng lực ghi chép. Kỹ năng đọc là yếu tố chính, quyết định hiệu quả của hoạt động đọc. Muốn có kỹ năng đọc tốt phải có quá trình khổ luyện lâu dài và có phương pháp. Gia đình, nhà trường là hai môi trường thuận lợi nhất đối với việc rèn luyện kỹ năng đọc cho thanh thiếu niên.

1.8. Thói quen đọc

Thói quen là những hành vi được lặp đi lặp lại thường xuyên. Thói quen đọc là sự lặp đi lặp lại những đặc điểm của hoạt động đọc. Ví dụ: người đọc thường đọc loại tài liệu nào, thường đọc ở đâu, thường đọc vào những thời gian nào, thường áp dụng phương pháp nào, tư thế đọc ra sao... Thói quen đọc được hình thành dần qua thời gian. Một người có thói quen đọc tốt sẽ đạt được kết quả tốt hơn trong việc đọc.

1.9. Thái độ đọc

Thái độ đọc là một thành tố quan trọng của Văn hóa đọc. Thái độ đọc chính là cách ứng xử của người đọc đối với sách, đối với tác giả, đối với những tri thức chứa đựng trong sách. Một thái độ đọc đúng đắn là sự siêng năng sử dụng và trân trọng sách như là những công cụ nhận thức và là di sản quý giá được truyền đời; là thái độ kính trọng đối với tác giả như những người tài giỏi, có phẩm chất cao đẹp; là sự tôn trọng và tiếp thu có chọn lọc những tri thức chứa đựng trong sách; là việc mong muốn và biết ứng dụng những tri thức ấy vào đời sống cá nhân, xã hội, làm cho cá nhân, xã hội ngày càng tốt đẹp hơn.

2. Văn hóa đọc đối với sự phát triển của cá nhân và cộng đồng

Từ những thành tố của văn hóa đọc nêu trên, chúng ta thấy được vai trò của văn hóa đọc đối với cá nhân và cộng đồng. Chính những thành tố này góp phần phát triển cá nhân và hình thành nên văn hóa đọc cho những cộng đồng khác nhau theo nghề nghiệp, lứa tuổi và khu vực...

2.1. Văn hóa đọc đối với sự phát triển của cá nhân

Một người thành đạt không nhất thiết phải qua trường lớp, nhưng không thể thành đạt nếu không đọc sách. Lịch sử cho thấy rất nhiều vĩ nhân đã không trải qua đầy đủ các cấp đào tạo song tài năng, nhân cách của họ đã được hình thành qua con đường hoạt động thực

tiễn và tự đọc sách. Sách từ lâu đã trở thành yếu tố quan trọng trên con đường phát triển và thành đạt chắc chắn nhất của mọi cá nhân.

Văn hóa đọc có khả năng làm giàu vốn kiến thức của cá nhân. Có thể nói, tích lũy kiến thức có rất nhiều con đường, nhưng văn hóa đọc bao giờ cũng là con đường tốt nhất vì nó cho phép con người tiếp cận với nguồn kiến thức phong phú. Văn hóa đọc có khả năng cung cấp nhiều giá trị cao quý và quan trọng cho con người. Đó là những giá trị có khả năng định vị con người trong cuộc sống cá nhân cũng như trong xã hội. Tri thức giúp con người thay đổi được số phận của mình, trở thành loài duy nhất có hiểu biết, loài mạnh nhất và trở thành chủ nhân của thế giới. Tri thức của cá nhân cũng là cơ sở để cộng đồng nhìn nhận và giao phó những trách nhiệm, những cương vị trong tổ chức xã hội.

Văn hóa đọc tạo nên sản phẩm của tư duy và rèn luyện năng lực tư duy của con người. Đây là năng lực riêng có của loài người và là một trong những yếu tố phân biệt loài người với các sinh vật khác. Năng lực tư duy càng cao, càng nhanh nhạy, sức sáng tạo (sản phẩm của tư duy) càng lớn, khả năng thích ứng càng nhạy bén. Khi đọc, con người không chỉ tiếp nhận một cách thụ động mà còn biết phân tích, suy ngẫm, liên tưởng, cảm thụ... Lâu dần, khả năng tư duy của con người trở nên nhanh nhạy hơn, khả năng tập trung tiếp nhận kiến thức cũng trở nên tốt hơn, từ đó khả năng sáng tạo cái mới cũng nhiều hơn. Chính vì vậy, người đọc sách nhiều, dù tuổi tác cao, trí óc vẫn luôn minh mẫn và luôn đưa ra được những giải pháp ứng xử nhanh chóng trước những biến đổi của xã hội.

Đời sống con người ngày càng trở nên tốt đẹp hơn, xã hội ngày càng trở nên văn minh hơn chính vì loài người đã sở hữu được hai phẩm chất quý giá mà không một loài sinh vật nào có được: trí tưởng tượng và óc sáng tạo.

Sách vở, chữ viết luôn cho phép và bắt buộc con người phải tưởng tượng, liên tưởng, suy diễn, nhất là đối với sách văn học nghệ thuật. Sách có khả năng hướng con người đến những ước mơ về một thế giới, một cuộc sống chưa có trong thực tế. Sách cũng chuẩn bị những điều kiện cần thiết để con người sáng tạo, thực hiện được những ước mơ đó. Truyện cổ tích, truyện khoa học viễn tưởng... là những gợi ý, định hướng và chuẩn bị cho óc tưởng tượng và năng lực sáng tạo của con người.

Văn hóa đọc có khả năng rèn luyện kỹ năng diễn đạt bằng lời nói và bằng chữ viết. Trong quá trình giao tiếp, ngôn ngữ là phương tiện tối ưu của cá nhân và cộng đồng. Vì vậy, kỹ năng diễn đạt bằng lời nói và bằng chữ viết là tiền đề cho sự thành công của mỗi cá nhân và cho sự bền chặt của cộng đồng. Sách luôn là những tác phẩm về ngôn từ trong đó từ ngữ, cú pháp, văn phong đều được các tác giả chọn lọc, sắp xếp, trình bày một cách chính xác, trôi chảy nhất. Đọc nhiều sách, người đọc thâm nhiễm được, học tập được cách sử dụng ngôn ngữ và hành văn của tác giả để có thể sử dụng trong giao tiếp bằng lời nói và bằng chữ viết hàng ngày. Người đọc sách nhiều chắc chắn sẽ trở thành người nói tốt và viết tốt, có khả năng thuyết phục người khác.

- *Văn hóa đọc có khả năng phát triển nhân cách của cá nhân.* Nhân cách là yếu tố quan trọng nhất để định vị con người trong cộng đồng. Nhân cách con người được thể hiện qua việc giải quyết tốt các mối quan hệ xã hội và quan hệ với tự nhiên. Nhân cách con người không phải là bẩm sinh mà được hình thành qua quá trình rèn luyện. Văn hóa đọc cho phép con người tiếp cận với các tiêu chuẩn đạo đức, giúp con người hiểu biết về cái đẹp, cái thiện, cái cao thượng; giúp con người tiếp cận được với những nhân vật thông qua các hành vi, lời nói tốt đẹp của họ, từ đó đối chiếu với bản thân và lựa chọn cách hành xử.

2.2. Văn hóa đọc đối với sự phát triển của cộng đồng

Như ở trên đã trình bày, văn hóa đọc là một trong những loại hình văn hóa xác định tầm cao trí tuệ của con người. Một cộng đồng có văn hóa trước tiên và trên hết là cộng đồng có đọc sách. Nhiều người đọc sách sẽ tạo nên một cộng đồng văn minh. Nhiều công dân đọc sách sẽ làm cho quốc gia phát triển. Một dân tộc có nhiều thanh thiếu niên đọc sách, chắc chắn tương lai của dân tộc đó sẽ rạng rỡ. Hiện nay, tỉ lệ người đọc sách và thời gian người dân dùng vào việc đọc sách trở thành một tiêu chí quan trọng đánh giá mức độ phát triển của một cộng đồng, một dân tộc hay một quốc gia.

Văn hóa đọc có khả năng phát động phong trào xã hội hướng về những hoạt động cao đẹp. Nhìn lại lịch sử phát triển của xã hội, có nhiều cuốn sách, nhất là những tác phẩm văn học, đã tạo ra được những phong trào xã hội rộng lớn: *Túp lều bác Tôm* với phong trào giải phóng nô lệ ở Mỹ; *Đường cách mệnh* với công cuộc giành độc lập ở Việt Nam; *Thép đã tôi thế đấy* với phong trào rèn luyện và cống hiến của bao thế hệ thanh niên ở Liên Xô, Việt Nam và những nước xã hội chủ nghĩa khác. Gần đây đó là những tác phẩm như *Nhật ký Đặng Thùy Trâm*, *Mãi mãi tuổi hai mươi*,... Những cuốn sách đó đã làm biến đổi thế giới hay ít ra một quốc gia, một cộng đồng, một tầng lớp theo hướng tích cực.

Văn hóa đọc có khả năng tạo dựng một môi trường xã hội lành mạnh. Môi trường xã hội lành mạnh là môi trường mà trong đó mọi người đều cố vũ cho những giá trị tốt đẹp và lên án sự xấu xa. Đó là môi trường mà mỗi cá nhân, nhất là thanh thiếu niên, được cách ly khỏi những ô nhiễm và có cơ hội để phát triển tài năng, nhân cách. Khi văn hóa đọc được xem là nét thuần phong mỹ tục của quốc gia, dân tộc, khi người đọc sách được xem là người có tài năng và đạo đức, khi mà chính sách quốc gia, nền giáo dục, xu hướng xã hội, ý thức nhà

trường và gia đình đều ưu tiên cho văn hóa đọc thì lúc đó sẽ có được một môi trường xã hội lành mạnh.

Văn hóa đọc có khả năng tạo lập một xã hội học tập. Học tập là nhu cầu thường xuyên và suốt đời của con người. Hệ thống trường học không đủ khả năng đáp ứng cho nhu cầu ấy. Ngay cả những người có điều kiện đến trường học vẫn phải cần đến sự hỗ trợ của văn hóa đọc. Văn hóa đọc là phương tiện tối ưu để mở rộng điều kiện học tập cho cộng đồng. Người ta có thể học mọi thứ họ muốn, học suốt đời, học trong bất kỳ hoàn cảnh, điều kiện sống nào và có thể học mọi nơi, mọi lúc.

Văn hóa đọc cho phép mọi thành viên của cộng đồng có thể tiếp cận không hạn chế đến mọi nguồn thông tin xã hội. Sự thông hiểu lẫn nhau là chất kết dính các thành viên của cộng đồng, tạo nên sự hòa điệu, làm cho mọi người có thể cùng chung một nhịp sống để hình thành một xã hội ổn định và phát triển. Thông tin chính là cơ sở tạo nên chất kết dính đó. Văn hóa đọc có khả năng phổ biến đường lối chính sách nhà nước (thông tin chính trị), phổ biến những thành tựu khoa học kỹ thuật (thông tin khoa học), cập nhật những kiến thức, những lối sống của đời sống hiện đại (thông tin thường thức). Từ đó mọi thành viên của cộng đồng sẽ tiếp nhận một hướng đi, một cách sống để hành xử, xã hội lúc đó sẽ trở nên thống nhất và bền vững. Khác với các kênh thông tin khác, văn hóa đọc có khả năng kết nối cộng đồng và mọi cá nhân một cách không hạn chế đến mọi nguồn thông tin của xã hội. Nguồn thông tin mà văn hóa đọc đem đến thường được đảm bảo là chính xác, tích cực và bổ ích cho con người.

3. Thay lời kết

Những thành tố của văn hóa đọc như đã trình bày ở trên, chúng ta hoàn toàn có thể nhận biết thông qua việc nghiên cứu hoạt động đọc của cá nhân cũng như cộng đồng. Có thể xem 9 thành tố này là cơ sở để mô tả

và đánh giá văn hóa đọc của một con người hoặc một cộng đồng nhất định. Bên cạnh đó, hoạt động đọc chỉ có thể được gọi là văn hóa khi các thành tố trên có sự liên kết chặt chẽ với nhau, được thực hiện phù hợp, đúng đắn và tích cực.

Văn hóa đọc từ khi xuất hiện trong đời sống loài người đã đóng một vai trò quan trọng đối với sự phát triển của cá nhân và cộng đồng. Việc nghiên cứu bản chất của văn hóa đọc là cần thiết để qua đó, làm cho văn hóa đọc trở thành nhu cầu và chuẩn mực của từng cá nhân trong xã hội.

N.T.D

(TS., Hiệu trưởng Trường ĐHVH TPHCM)

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thế Dũng (2015), *Văn hóa đọc của đồng bào dân tộc thiểu số khu vực đồng bằng sông Cửu Long, thực trạng và giải pháp*, Đề tài nghiên cứu khoa học, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
2. Nguyễn Hữu Giới (2015), *Thực trạng và một số giải pháp phát triển văn hóa đọc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số hiện nay*, Trang thông tin điện tử Tạp chí Lý luận của Ủy ban dân tộc Chính phủ.
3. Võ Công Nam (2011), *Phát triển Văn hóa đọc trong thanh thiếu niên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*, Đề tài nghiên cứu khoa học, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch.
4. Vũ Dương Thuý Nga (2010), *Biện pháp phát triển Văn hóa đọc trong cộng đồng ở Việt Nam*, Tạp chí Thông tin tư liệu, số 4/2010.
5. Nguyễn Văn Thục (2011), *Thực trạng văn hóa đọc của thanh thiếu niên tại Bình Dương hiện nay*, Đề tài nghiên cứu khoa học tỉnh Bình Dương.

Ngày nhận bài: 1 - 6 - 2017

Ngày phản biện, đánh giá: 15 - 6 - 2017

Ngày chấp nhận đăng: 30 - 6 - 2017